

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG VIỆT XÔ**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGHỀ VẬN HÀNH MÁY THI CÔNG NỀN
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 578/QĐ-CDVX-ĐT, ngày 15 tháng 06 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện xây dựng Việt Xô)

Ninh Bình, năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Theo Quyết định số: 578/QĐ-CDVX-ĐT, ngày 15 tháng 06 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện xây dựng Việt Xô)

Tên nghề: Vận hành máy thi công nền

Mã nghề: 552.0183

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS hoặc tương đương trở lên

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo nghề vận hành máy thi công nền nhằm đào tạo đội ngũ người lao động:

+ Có kiến thức cơ bản về nghề, có kỹ năng thành thạo trong việc thi công nền bằng máy thi công nền và kiểm tra và bảo dưỡng các trang thiết bị máy thi công nền, đáp ứng được nguồn nhân lực cho sự nghiệp CNH- HĐH đất nước.

+ Có phẩm chất đạo đức, sức khỏe, năm vững đường lối, chủ trương, chính sách của đảng và pháp luật của nhà nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Kiến thức:

- + Có kiến thức cơ sở của nghề vận hành máy thi công nền;
- + Trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của máy thi công nền;
- + Trình bày được các phương pháp thi công trên máy thi công nền;
- + Trình bày được các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ khi vận hành, bảo dưỡng máy thi công nền;
- + Trình bày được quy trình vận hành và bảo dưỡng các loại máy thi công nền;
- + Trình bày được các phương án tổ chức và quản lý khi thi công nền.

- Kỹ năng:

- + Đọc được các bản vẽ thi công;
 - + Thực hiện được các biện pháp an toàn và vệ sinh môi trường khi thi công nền và xử lý được các tình huống khi xảy ra tai nạn;
 - + Lựa chọn được các công việc chuẩn bị cho thi công bằng máy thi công nền;
 - + Kiểm tra, bảo dưỡng được các loại máy thi công nền;
 - + Vận hành được các loại máy thi công nền đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn cho người, thiết bị;
 - + Tổ chức thực hiện và điều hành tổ, nhóm thi công nền;
 - + Có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết được những tình huống trong thực tế;
 - + Có kỹ năng giao tiếp tốt
- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Tổ chức thi công nền bằng máy thi công nền đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, kiểm tra và bảo dưỡng được các bộ phận và cum chi tiết máy trên các loại máy thi công nền.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Làm việc tại các công trường, các công trình thi công bằng máy thi công nền;
- Tham gia tạo nguồn xuất khẩu lao động;
- Tự tạo việc làm cho mình.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 21
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 57 tín chỉ (1335 giờ)
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1050 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 418 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm, kiểm tra: 867 giờ; Kiểm tra: 50 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ/ HP	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/bài tập/Thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung/đại cương	17	255	94	148	13
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	2	30	4	24	2
MH04	Giáo dục quốc phòng – An ninh	3	45	21	21	3
MH05	Tin học	3	45	15	29	1
MH06	Ngoại ngữ (Anh văn)	6	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	40	1080	284	759	37
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	10	150	109	31	10
MH07	Điện kỹ thuật	2	30	22	6	2
MH08	Vẽ kỹ thuật	2	30	22	6	2

MH09	Vật liệu học	2	30	23	5	2
MH10	Kỹ năng giao tiếp	2	30	13	15	2
MH11	An toàn lao động	2	30	28	0	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	30	930	175	728	27
MĐ12	Bảo dưỡng động cơ đốt trong	2	60	18	40	2
MĐ13	Bảo dưỡng hệ thống điện	2	60	16	42	2
MĐ14	Bảo dưỡng hệ thống thủy lực	2	60	19	39	2
MĐ15	Bảo dưỡng gầm và thiết bị công tác máy thi công nền	2	60	17	41	2
MH16	Kỹ thuật thi công	2	30	28	0	2
MĐ17	Vận hành máy Xúc	7	210	28	175	7
MĐ18	Vận hành máy Ủi	5	150	21	124	5
MĐ19	Vận hành máy Lu	2	60	11	46	3
MĐ20	Vận hành máy San	2	60	9	49	2
MĐ21	Thực tập tốt nghiệp	4	180	49	131	
Tổng cộng		57	1335	418	867	50

4.Hướng dẫn sử dụng chương trình.

4.1. Các môn học chung áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể và kế hoạch đào tạo từng năm Hiệu trưởng nhà trường sẽ quyết định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun được áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Trắc nghiệm	90 phút
2	Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp	Viết	(120 ÷ 150) phút
3	Thực hành nghề nghiệp	Thực hành	(4 ÷ 8) giờ

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng theo quy định.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp theo quy định.



ThS. Phạm Ngọc Vũ.

